

Số: 49/BC-TTYT.DS

Quỳ Châu, ngày 19 tháng 02 năm 2021

## BÁO CÁO

**Công tác Dân số-KHHGD tháng 01/2021  
và nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2021**

### 1. Công tác tham mưu ban hành văn bản

- Phòng Dân số tham mưu cho lãnh đạo TTYT xây dựng ban hành Kế hoạch số 45/KH.TTYT ngày 30/12/2020 về Kế hoạch hoạt động truyền thông Y tế-GDSK- Dân số & Phát triển năm 2021.

- Xây dựng Kế hoạch số 46/KH.TTYT ngày 31/12/2020 về Kế hoạch hoạt động truyền thông về Dân số & Phát triển tháng 1 năm 2021.

- Tham mưu thực hiện Báo cáo về tồn kho Phương tiện tránh thai; Báo cáo Kết quả thực hiện Chương trình và cơ cấu nâng cao chất lượng Dân số năm 2020.

- Xây dựng nội quy, quy chế làm việc của phòng và phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ viên chức phòng Dân số phù hợp vị trí, chuyên môn và năng lực làm việc.

### 2. Công tác thực hiện nhiệm vụ Chuyên môn

- Hoàn thành nhập biến động dữ liệu Dân cư tháng 1/2021.

- Tổ chức truyền thông về công tác Y tế, GDSK-Dân số&Phát triển tại Bản Hóc xã Diên Lãm; Tư vấn nhóm nhỏ tại Bản Liên Minh, xã Châu Hoàn (TYT thực hiện).

- Rà soát dữ liệu dân cư tại 5 xã : Châu Nga, Châu hội. Châu Bình, Châu Thắng, Châu Tiến.

- Tham dự tổng kết mô hình các Câu lạc bộ tại xã Châu Bính lồng ghép truyền thông chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi, nâng cao vai trò của cua nam giới với công tác Dân số & phát triển.

- Tham dự tổng kết công tác Y tế -Dân số tại các đơn vị Châu Thuận, Thị trấn Tân Lạc...

- Truyền thông, giới thiệu và cung cấp các sản phẩm thuộc Đề án 818 của Bộ y tế tại các xã Châu Bính: 1/1 điểm, Châu Thuận: 1/1 điểm,Châu Hạnh: 1/2 điểm( 3/7 điểm).

- Viết tin bài truyền thông trên các trang mạng xã hội (thường xuyên) và các trang bản tin nội bộ huyện (2 bài, 3 tin), chuyên trang sức khỏe của tỉnh (1 bài).

### 3. Tồn tại:

- Việc rà soát dữ liệu dân cư, thống nhất số liệu còn nhiều bất cập, chưa thống nhất cách cập nhật dữ liệu dẫn đến số liệu còn chênh lệch nhau giữa các ngành.

- Một số xã có kế hoạch truyền thông tại các xóm bản chưa thực hiện được như: Xã Châu Thắng: 0/02 điểm, Châu Tiến: 0/1 điểm, Châu Hạnh: 1/02 điểm.

### 3. Nhiệm vụ trọng tâm tháng 02/2020

- Tiếp tục thực hiện và tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị Quyết của Đảng, Nhà nước và địa phương về công tác Dân số & Phát triển.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động Tháng 2/2020.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền nhân dân thực hiện chính sách về Y tế, GDSK, Dân số & Phát triển tại các xã, xóm bản theo Kế hoạch truyền thông Tháng 2 của TTYT.

- Tăng cường công tác truyền thông, đẩy mạnh thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19.

- Tiếp tục cập nhật số liệu biến động dân số vào dữ liệu 3.1, rà soát, bổ sung dữ liệu dân cư và đối tượng sử dụng các biện pháp tránh thai, thực hiện khóa số A0 theo hướng dẫn của Chi cục Dân số tỉnh.

**Nơi nhận:**

- Chi cục Dân số/KHHGD tỉnh;
- GD, các PGD TTYT;
- Trạm y tế các xã, thị trấn (Đ/b. thực hiện)
- Lưu TTYT.

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**\*Vi Văn Thắng**



**TỔNG HỢP BÁO CÁO  
CÁC GÓI TRUYỀN THÔNG DỊCH VỤ**

Tháng 01/2021

(Kèm theo báo cáo số 4/BC. TTYT ngày 4 tháng 02 năm 2021)

TT	Đơn vị	Kết quả thực hiện							
		Băng rôn, KH	Thăm hộ	Tư vấn nhóm	Tư vấn CĐ	Phát thanh (Số lần)	Viết tin bài		Chương trình
							Mạng XH	Báo viết, ĐT	
1	Thị trấn	0	15	4	0	6	1	0	0
2	Châu Bình	0	105	12	2	88	12	0	0
3	Châu Nga	1	2	3	2	2	0	0	0
4	Châu Hội	2	132	1	2	4	4	0	0
5	Châu Hạnh	0	10	2	1	7	0	0	0
6	Châu Thắng	1	10	5	1	10	0	0	0
7	Châu Tiến	0	129	6	2	25	0	0	0
8	Châu Bính	0	30	5	4	15	5	0	0
9	Châu thuận	1	15	10	1	1	0	0	0
10	Châu Phong	1	5	5	1	127	4	0	0
11	Châu Hoàn	0	16	8	2	12	2	0	0
12	Diên Lãm	0	5	0	1	0	2	0	0
13	Phòng DS	0	0	0	3	0	15	7	0
<b>Tổng</b>		<b>6</b>	<b>474</b>	<b>61</b>	<b>22</b>	<b>297</b>	<b>45</b>	<b>7</b>	<b>0</b>

**TỔNG HỢP BÁO CÁO  
CÁC GÓI DỊCH VỤ-KHHGD**

Tháng 01/2021

(Kèm theo báo cáo số 4/BC. TTYT ngày 19 tháng 02 năm 2021)

Đơn vị	Kết quả thực hiện												PN 15-49 CC	KHSD mới trong năm	TL% số KH	TL% SD		
	Thuốc uống		Bảo cao su		Thuốc tiêm		Thuốc cấy		Vòng		Dinh Sản						Tổng	
	Mới	TSD	Mới	TSD	Mới	TSD	Mới	TSD	Mới	Thay	TSD	mới	tổng	Mới	TSD			
1 Thị trấn	5	61	5	67	8	41	0	5	2	0	289	0	6	20	469	835		56.2
2 Châu Bình	1	149	0	91	2	51	0	7	3	0	724	1		7	1022	1807		56.6
3 Châu Nga	0	47	0	15	0	85	0	0	0	0	150	0	3	0	300	431		69.6
4 Châu Hội	5	135	0	39	2	6	0	3	4	0	637	0	26	11	846	1206		70.1
5 Châu Hạnh	0	146	0	106	0	13	0	4	0	0	818	0	41	0	1128	1587		71.1
6 Châu Thắng	0	85	0	50	0	0	0	0	0	0				0	135	679		19.9
7 Châu Tiến	2	63	2	35	1	25	0	2	1	0	650	0	10	6	785	1007		78.0
8 Châu Bình	0	118	0	64	5	28	0	6	20	2	587	0	19	27	822	1039		79.1
9 Châu Thuận	0	157	0	21	1	25	0	14	2	0	295	0	1	3	513	710		72.3
10 Châu Phong	5	137	1	33	5	66	0	0	2	0	640	0	13	13	889	1369		64.9
11 Châu Hoàn	0	115	0	22	0	20	0	0	0	0	214	0	14	0	385	520		74.0
12 Diên Lâm	0	36	0	10	2	6	0	0	1	0	305	0	3	3	360	499		72.1
T toàn huyện	18	1249	8	553	26	366	0	41	35	2	5309	1	136	90	7654	11689		65.5